TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HS-ST
Ngày: 15 -12 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Huế; bà Dương Thị Tố Như.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tống Phạm Phước Ph**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; tại: Lâm Đồng; NĐNKTT và cư trú: Thôn K, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông: Tống Phước Th, và bà: Phạm Thị T; vợ: Lý Thị Dương L, sinh năm 1991 và có 02 người con sinh năm 2015 và 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn K, xã L, huyện B từ ngày 06/07/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Đinh Hoàng Thái T, sinh năm 2020 (Chết);

Đại diện hợp pháp: Anh Đinh Văn T', sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp M, xã Ph, huyện B, TP. HCM (Là cha ruột).

2. Anh Đinh Văn T', sinh năm 2004; Ấp M, xã Ph, huyện B, TP. HCM, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

1. Anh Lại Viết Th, sinh năm 1972; địa chỉ: Số M đường Ph, Phường U, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông Tống Phước Th, sinh năm 1949; địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, có mặt;

- Người làm chứng:

1. Ông K’, sinh năm 1945; địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2. Anh K’W, sinh năm 1997; Thôn M, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

3. K’S, sinh năm 1981; Thôn M, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tống Phạm Phước Ph đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Vào tối ngày 28/03/2022, Ph điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner biển số 49A – 467.45 chở theo anh K’S, anh K’W và anh K’S, cùng trú tại thôn M, xã L, huyện B lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ Tp.Hồ Chí Minh đi Tp.Đà Lạt. Đến 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến khu vực Km 109 Quốc lộ 20, xã Đ, Tp.B, Ph bật đèn xi nhan trái và điều khiển xe ô tô biển số 49A–467.45 chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô biển số 49A–343.85 do anh Lại Viết Th, trú tại số K đường P, Phường X, Tp.B đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Khi Ph đang vượt xe thì phát hiện xe mô tô biển số 51X5-7230 do anh Đinh Văn T’, trú tại: ẤpM, xã Ph, huyện B, Tp.Hồ Chí Minh điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại, trên xe chở cháu Đinh Hoàng Thái T, (Con anh T’) ngồi phía trước yên xe. Lúc này, Ph đánh lái điều khiển xe ô tô chạy về lại phần đường bên phải để tránh va chạm nhưng không kịp dẫn đến phần đầu phía trước bên phải xe ô tô biển số 49A – 467.45 va chạm với phần phía trước bên phải xe mô tô biển số 51X5-7230, rồi đẩy xe mô tô biển số 51X5-7230 chạy xiên qua phần đường bên phải và va chạm vào phần hông bên trái phía trước của xe ô tô biển số 49A – 343.85 do anh Lại Viết Th điều khiển. Hậu quả làm cháu Đinh Hoàng Thái T tử vong tại chỗ, anh Đinh Văn T’ bị đa chấn thương.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 109 Quốc lộ 20, xã Đại Lào, Tp.Bảo Lộc, đoạn đường được trải nhựa bê tông thẳng phẳng rộng 11m, giữa đường có vạch sơn vàng liền nét màu vàng rộng 0,15m phân chia làn đường. Phần đường bên phải theo hướng từ Tp.Hồ Chí Minh đi Tp.Đà Lạt rộng 5,50m, có vạch sơn đứt đoạn màu trắng rộng 0,2m kẻ làn đường; làn đường trong cùng bên phải rộng 2,1m. Tại hiện trường có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Chọn mép đường phải theo hướng từ Tp.Hồ Chí Minh đi Tp.Đà Lạt làm mép đường chuẩn và hướng khám nghiệm, hiện trường vụ tai nạn được mô tả như sau:

- Số 01 là vị trí vùng mảnh vỡ kính, nhựa xe nằm rải rác trên mặt đường, kéo dài 41,8m, nơi rộng nhất là 6,9m, điểm đầu dấu vết cách mép đường chuẩn là 5,85m;

- Số 02 là vị trí vết cày xước đứt đoạn dài 20,3m để lại hiện trường sau tai nạn,

chiều hướng chếch từ phần đường bên trái kéo dài đến vị trí xe mô tô biển số 51X5-7230 đổ nghiêng trên phần đường bên phải theo hướng Tp HCM đi Tp.Đà Lạt. Điểm đầu dấu vết cách mép đường chuẩn 6,93m, cách điểm đầu vị trí vùng mãnh vỡ (số 01) là 9,60m điểm cuối cách mép đường chuẩn 5,0m;

- Số 03 là vị trí vết máu kích thước (2,7 x 0,8)m chảy loang trên mặt đường sau tai nạn, cách mép đường chuẩn 5,2m, cách điểm đầu vết cày xước (số 02) là 5,3m;

- Số 04 là vị trí xe ô tô biển số 49A-467.45 đỗ tại hiện trường sau tai nạn, đầu xe hướng về Tp.Đà Lạt. Bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 5,66m. Bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 6,05m, cách vết máu (số 03) 13,38m;

- Số 05 là vị trí xe mô tô biển số 51X5-7230 nằm đổ nghiêng phần thân xe bên trái xuống mặt đường sau tai nạn. Đầu xe hướng về Tp.Đà Lạt chếch về hướng tim đường. Bánh trước cách mép đường chuẩn 4,12m. Bánh sau cách mép đường chuẩn là 4,90m, cách bánh sau bên trái ô tô biển số 49A-467.45 (số 04) là 3,0 m;

- Số 06 là vị trí xe ô tô biển số 49A-343.85 đỗ tại hiện trường sau tai nạn. Xe dừng đỗ ở phần đường bên phải hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về Tp Đà Lạt. Hình chiếu tâm đầu trục bên trái bánh sau của xe trên mặt đường cách mép đường chuẩn 2,7m, cách hình chiếu tâm đầu trục bánh sau xe mô tô tại vị trí số 4 là 10,88m. hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên trái xe cách mép đường chuẩn 2,44m.

Qua kiểm tra tại thời điểm xảy ra tai nạn xác định Ph không sử dụng đồ uống có cồn và chất kích thích.

Tại Bản kết luận giám định số 71 ngày 28/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Nguyên nhân tử vong của cháu Đinh Hoàng Thái T là chấn thương ngực kín trong vụ tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 444 ngày 05/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

+ Về dấu vết va chạm: Dấu vết trượt xước, dính chất màu đen tại mặt ngoài ốp Cản trước bên phải ô tô biển số 49A-467.45 phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa tại mặt ngoài phía trước giỏ trước bên phải xe mô tô biển số 51X5-7230; Dấu vết trượt xước sơn tại mặt ngoài ốp Cản trước bên phải xe ô tô biển số 49A-467.45 phù hợp với dấu vết trượt xước dính chất màu đen tại mặt ngoài cánh cửa trước bên trái xe ô tô biển số 49A-343.85. Dấu vết trượt xước sơn tại mặt ngoài ốp cabo bên trái xe ô tô biển số 49A-343.85 phù hợp với dấu vết trượt dính chất màu trắng tại mặt ngoài chân gọng gương chiếu hậu bên trái xe mô tô biển số 51X5-7230;

+ Về chiều hướng lưu thông: Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông xe ô tô biển số 49A-467.45 và xe ô tô biển số 49A-343.85 lưu thông trên Quốc lộ 20 đoạn thuộc xã Đ, TP. B theo hướng từ TP. Hồ Chí Minh đi TP. Đà Lạt; xe mô tô biển số 51X5-7230 lưu thông trên Quốc lộ 20 đoạn thuộc xã Đ, TP. B theo hường từ TP. Đà

Lạt đi TP. Hồ Chí Minh;

+ Về tốc độ: Không đủ cơ sở kết luận tốc độ các Ph tiện tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông;

+ Về vùng va chạm: Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49A-467.45 với xe mô tô biển số 51X5-7230 thuộc làn đường bên phải Quốc lộ 20 đoạn thuộc xã Đ, Tp.B theo hướng từ Tp.Đà Lạt đi Tp.Hồ Chí Minh, thuộc làn đường lưu thông của xe mô tô biển số 51X5-7230. Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49A-467.45 với xe ô tô biển số 49A-343.85 thuộc làn đường bên phải Quốc lộ 20 theo hướng từ Tp.Hồ Chí Minh đi Tp.Đà Lạt; Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49A-343.85 với xe mô tô biển số 51X5-7230 thuộc làn đường bên phải Quốc lộ 20 theo hướng từ Tp.Hồ Chí Minh đi Tp.Đà Lạt.

Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Ph 01 đĩa DVD chứa đoạn video trích xuất từ camera hành trình xe ô tô biển số 49A–467.45 ghi lại diễn biến vụ tai nạn, kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số, điện tử số 412 ngày 08/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong File Video Clip gửi giám định; đối với diễn biến của đoạn video phù hợp với diễn biến vụ tai nạn giao thông đã nêu ở trên, được thể hiện trong bản phụ lục kèm theo kết luận giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 283 ngày 25/06/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận tỷ lệ thương tích của anh Đinh Văn T’ là 64%, tổn thương do va đập vào vật cứng.

Tại Bản kết luận giám định số 617 ngày 13/07/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận giấy phép lái xe ô tô hạng C số 680196002136 đề ngày 16/04/2019 mang tên Tống Phạm Phước Ph là thật.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại xe ô tô biển số 49A-343.85 cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là anh Lại Viết Th; trả lại xe ô tô biển số 49A–467.45 cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là ông Tống Phước Th (Bố của bị cáo Ph). Hiện nay Cơ quan điều tra đang tạm giữ 01 Chứng minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Tống Phạm Phước Ph và 01 xe mô tô biển số 51X5-7230 chưa xác minh được chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Tống Phạm Phước Ph đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình cháu Đinh Hoàng Thái T và anh Đinh Văn T’ số tiền 220.000.000 đồng, bồi thường cho anh Lại Viết Th số tiền 30.000.000 đồng nên anh T’ và anh Th đã tự nguyện làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự. Ông Tống Phước Th không có yêu cầu gì đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 49A – 467.45.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc khiếu nại gì đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 135/CT-VKSBL ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Tống Phạm Phước Ph về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào ngày 26/03/2022 tại Km 109 Quốc lộ 20, xã Đại Lào, Tp.Bảo Lộc, Tống Phạm Phước Ph điều khiển xe ô tô biển số 49A-46745 do không đi đúng phần đường, vượt ẩu không đúng quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 51X5-7230 do anh Đinh Văn T' điều khiển chở theo cháu Đinh Hoàng Thái T lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả làm cháu T tử vong, anh T' bị thương tích với tỷ lệ 64%. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ph từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Ph 01 CMND và 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Tống Phạm Phước Ph. Giao cho Cơ quan CSĐT Công an TP. B tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền đối với 01 xe mô tô biển số 51X5-7230. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét. Buộc bị cáo Ph phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tống Phạm Phước Ph điều khiển xe ô tô biển số 49A-46745 do không đi đúng phần đường, vượt ẩu không đúng quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 51X5-7230 do anh Đinh Văn T' điều khiển chở theo cháu Đinh Hoàng Thái T lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả làm cháu T tử vong, anh T' bị thương tích với tỷ lệ 64%. Đối chiếu lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm Ph tiện, khám

nghiệm tử thi, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Ph đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả 01 người chết người, 01 người bị thương với tỷ lệ thương tật là 64%, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa Ph. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; bồi thường toàn bộ thiệt hại; đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; bị hại có lỗi một phần: Điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe; không đội mũ bảo hiểm; không có đăng ký xe; không có Giấy chứng nhận bảo hiểm, nên được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa Ph nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình quản lý, giáo dục một thời gian cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 CMND và 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Tống Phạm Phước Ph là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô biển số 51X5-7230 chưa xác minh được chủ sở hữu cần giao cho Cơ quan CSĐT Công an TP. B tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Ph phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Tống Phạm Phước Ph phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Tống Phạm Phước Ph 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Ph cho UBND xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 CMND và 01 Giấy phép lái xe tên Tống Phạm Phước Ph. Giao cho Cơ quan CSĐT Công an TP. B tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền đối với 01 xe mô tô biển số 51X5-7230, số máy: VLK1P50FMH00073278, số khung: VLKWCH013LK073278, tình trạng bị hư hỏng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ph phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo, riêng đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú

TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình T'

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tư, ông Bùi Đăng Khoa.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với: Bị cáo

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Năng Dũng** phạm tội" Trộm cắp tài sản", bị cáo **Nguyễn T' Sinh** phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có";

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Năng Dũng** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo **Nguyễn T' Sinh** 09 (chín) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Biểu quyết 03/03.

2/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135 BLTTHS và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Biểu quyết 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi…...giờ..…phút..…, ngày 15 tháng 6 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình T'